

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48; điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số:71/2024/TLST- DS ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền quyền sử dụng đất.

Xét thấy: Ngày 27/9/2024 ông Trần Khắc T người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Đặng Thị T1 làm đơn xin rút đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với bị đơn ông Trương Công H, bà Phạm Thị L.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2024/TLST- DS ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền quyền sử dụng đất.

Giữa:

-Nguyên đơn: Bà Đặng Thị T1, sinh năm 1969

Địa chỉ: xóm E, xã C, huyện Y,tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị T1: Ông Trần Khắc Thân s năm 1992; Địa chỉ: xóm E, xã C, huyện Y , tỉnh Nghệ An.

-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Đặng Thị T1:

+/Bà Đỗ Thị T2 - Nghề nghiệp : Luật sư

+/Ông Lê văn Hùng - Nghề nghiệp: Luật sư.

Điều công tác tại Công ty L1 - Đoàn luật sư thành phố H

Có địa chỉ tại: Số B,T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

-Bị đơn: Trương Công H, bà Phạm Thị Lâm

Địa chỉ: xóm A, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Trương Công H:

+/Bà Đặng Thị Phương A - Nghề nghiệp : Luật sư

+/Ông Phan Văn C- Nghề nghiệp: Luật sư.

Điều công tác tại Công ty L2 - Đoàn luật sư tỉnh H

Có địa chỉ tại: Số B đường V, phường T, Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh .

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+/Bà Trần Thị X, năm 1991

Địa chỉ: xóm B, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An

+/Ông Trần Khắc T, sinh năm 1992

Địa chỉ: xóm E, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An

+/Bà Trần Thị T3, sinh năm 1994

Địa chỉ: xóm E, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An

+/Ông Trần Khắc D, sinh năm 1997

Địa chỉ: khối A, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

-Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị T3, bà Trần Thị X, ông Trần Khắc D: Ông Trần Khắc Thân s năm 1992; Địa chỉ: xóm E, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện vụ án khi thấy cần thiết.

Trả lại Đơn khởi kiện cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ cho nguyên đơn bà Đặng Thị T1 đã nộp kèm theo hồ sơ khởi kiện.

3. Về án phí: Các đương sự không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn bà Đặng Thị T1 số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) bà đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0002686 ngày 22/3/2024.

4. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Yên Thành;
- THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Nhung

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

- (1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).
- (4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

- (9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).
- (10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).